

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 337/2023/HC-PT  
Ngày: 19 - 5 - 2023  
V/v: Khiếu kiện quyết định giải quyết  
khiếu nại trong lĩnh vực quản lý đất đai

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Vân

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Long

Ông Nguyễn Văn Tửu

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Mai Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 543/2023/TLPT-HC ngày 03 tháng 10 năm 2022 về việc: “Khiếu kiện quyết định giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực quản lý đất đai”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 21/2022/HC-ST ngày 04 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 1005/2023/QĐPT-HC ngày 04 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

1. **Người khởi kiện:** Bà Huỳnh Kim C, sinh năm 1958;

Địa chỉ: Số 07, ấp Hưng Lợi Đ, xã Long Hưng B, huyện Lấp V, tỉnh Đồng Tháp.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà C: Ông Huỳnh Hà Quốc B – Chi nhánh Công ty Luật TNHH Hăng Luật.

2. **Người bị kiện:**

2.1. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đ;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Thanh P – Giám đốc.

Địa chỉ: Số 03, Quốc lộ 30, ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đ:* Ông Nguyễn Hoàng H, Phó Trưởng Phòng Thẩm tra và Xác minh đơn, Văn phòng Đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đ.

Địa chỉ: Số 32, Quốc lộ 30, ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2.2. Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đ;

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Đinh Văn P, Phó Giám đốc phụ trách, điều hành Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Tháp.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Nguyễn Thanh S – Phó Giám đốc.

Địa chỉ: Số 32, Quốc lộ 30, ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2.3. Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Lấp V.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Phạm Văn T – Giám đốc Chi nhánh.

Địa chỉ: Quốc lộ 80, khóm Bình Thạnh 2, thị trấn L, huyện Lấp V, tỉnh Đồng Tháp.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

3.1. Ủy ban nhân dân huyện Lấp V;

*Người đại diện theo pháp luật:* Bà Nguyễn Thị Nh – Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Lấp V.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Trần Hoàng N - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Lấp V.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ủy ban nhân dân huyện Lấp V:* Ông Nguyễn Thanh N - Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Lấp V.

Cùng địa chỉ: Quốc lộ 80, thị trấn L, huyện Lấp V, tỉnh Đồng Tháp.

3.2. Ủy ban nhân dân xã Long Hưng B, huyện Lấp V, tỉnh Đồng Tháp.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Mai Văn M – Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Long Hưng B.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Nguyễn Ngọc P – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Long Hưng B

Địa chỉ: Ấp Hưng T, xã Long Hưng B, huyện Lấp V, tỉnh Đồng Tháp.

(Bà C, ông Bửu có mặt tại phiên tòa)

*Người kháng cáo:* Người khởi kiện bà Huỳnh Kim C

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại Đơn khởi kiện ngày 28/4/2021, Đơn khởi kiện sửa chữa, bổ sung ngày 03/6/2021 của người khởi kiện bà Huỳnh Kim C trình bày:*

Bà đang làm hồ sơ cấp đổi các thửa đất gồm: Thửa đất số 5a (300m<sup>2</sup> đất thổ và 290m<sup>2</sup> đất vườn); thửa đất số 5b (193m<sup>2</sup> đất ao); thửa đất số 5c (2.455m<sup>2</sup> đất vườn); thửa đất số 5d (933m<sup>2</sup> đất rau màu).

Nhưng quá trình cấp đổi thì Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Lấp V có Công văn số: 1284/CNHL0 ngày 21/9/2020 về việc giải quyết hồ sơ cấp đổi, cho rằng thửa đất 5b (193m<sup>2</sup> đất ao) là đất con kênh thủy lợi không cấp đổi thửa được, cho rằng thửa đất số 5b, diện tích 193m<sup>2</sup>, mục đích sử dụng đất ao, tọa lạc ấp Hưng Lợi Đ, xã Long Hưng B, huyện Lấp V, tỉnh Đồng Tháp là kênh thủy lợi do Nhà nước quản lý.

Bà khiếu nại đến Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Tháp thì Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Tháp có Quyết định số: 325/QĐ-VPĐKĐĐ ngày 15/12/2020 thì cho rằng thửa đất 5b (193m<sup>2</sup> đất ao) là đất con kênh thủy lợi, không cấp đổi thửa được.

Tiếp tục khiếu nại đến Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp thì Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp có Quyết định số: 272/QĐ-STNMT ngày 29/3/2021 giữ nguyên Quyết định số: 325/QĐ-VPĐKĐĐ ngày 15/12/2020 của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Tháp.

Bà không đồng ý với các quyết định trên:

Do nguồn gốc đất của ông bà để lại cho cha bà tên Huỳnh Văn H sinh năm 1913, được quyền sử dụng đất từ năm 1951 đến khi có Bản đồ địa chính 299 thể hiện gồm các thửa 519, 520, 521, 525, 717, 5a, 5b, 5c, 5d, cùng tọa lạc ấp Hưng Lợi Đ, xã Long Hưng B, huyện Lấp V, tỉnh Đồng Tháp. Ngày 11/5/1992, Ủy ban nhân dân huyện Lấp V cấp giấy chứng nhận mới số: 15687 QSDĐ 79 QĐ-UB do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Lấp V ký cho ông Huỳnh Văn H (cha bà) gồm có thửa 525, 717 với diện tích là 4.297 m<sup>2</sup> và các thửa 5a, 5b, 5c, 5d.

Đến 1995, cha bà sang tên phần đất còn lại cha bà đang sử dụng hết cho bà. Ngày 11/09/1995, Ủy ban nhân dân huyện Lấp V cấp giấy quyền sử dụng đất số: K 556887 cho bà là Huỳnh Kim C đứng tên thay cha bà các thửa đất cũng giống như giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất năm 1992.

Căn cứ vào cơ sở pháp lý tại bản đồ địa chính 299 và thực tế hiện nay bà đang sử dụng để chứng minh với những nội dung sau:

Một là: Căn cứ vào Bản đồ địa chính 299 thì thửa đất 5b (193m<sup>2</sup>) là đất ao, đã được cấp quyền sử dụng đất hợp pháp cho bà, chứ không phải là kênh thủy lợi do Nhà nước quản lý.

Hai là: Hiện trạng tứ cận tiếp giáp của thửa 5b đến nay bà vẫn đang sử dụng.

- Phía Đông tiếp giáp đất hộ ông Lê Hoài Phong.

- Phía Tây tiếp giáp thửa đất 5a.

- Phía Nam tiếp giáp đất lộ ĐT 852 (trước đây cũng thuộc phần đất thửa 5b mà Nhà nước sử dụng làm lộ, còn phía Đông của Lộ ĐT 852 cũng vẫn còn phần đất của bà đang sử dụng).

- Phía Bắc tiếp giáp thửa đất 5c.

Như vậy, trong bản đồ địa chính 299 thì tại vị trí này là loại đất ao, được cấp quyền sử dụng đất cho bà là thửa 5b, hoàn toàn không có thể hiện kênh thủy lợi.

Ba là: Khi Nhà nước có chủ trương cấp đổi sổ mới. Ngày 11/5/1992, Ủy ban nhân dân huyện Lấp V có cấp giấy chứng nhận mới số: 15687 QSDĐ 79 QĐ-UB do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Lấp V ký cho ông Huỳnh Văn H (cha bà) gồm có thửa 525 - 717 với diện tích là 4.297 m<sup>2</sup> và các thửa 5a, 5b, 5c, 5d. Ghi nhận có thửa 5b (đất ao là 193m<sup>2</sup>).

Bốn là: Đến ngày 11/9/1995, Ủy ban nhân dân huyện Lấp V cấp giấy quyền sử dụng đất số: K 556887 được quyền sử dụng đất 8.468m<sup>2</sup> gồm các thửa 5a (300m<sup>2</sup> đất thổ và 290m<sup>2</sup> đất vườn); thửa 5b (193m<sup>2</sup> đất ao); thửa 5c (2.455m<sup>2</sup> đất vườn); thửa 5d (933m<sup>2</sup> đất rau màu); thửa 525 (1.715m<sup>2</sup> đất lúa) và thửa 717 (2.582m<sup>2</sup> đất lúa) cho bà là Huỳnh Kim C đứng tên thay cha bà cũng giống như giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất của cha bà.

Năm là: Việc mời dân dự họp lấy ý kiến để xác minh nguồn gốc, hiện trạng và vị trí các thửa trên phần đất của gia đình bà. Cán bộ Ủy ban nhân dân xã và cán bộ Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Lấp V thiếu khách quan, thiếu công khai và thiếu minh bạch không mời bà tham dự để trình bày trước mọi người hiểu chính xác.

Trong khi đó, lẽ ra là cơ quan quản lý Nhà nước về đất đai thì phải căn cứ theo những căn cứ pháp lý mà Nhà nước đã xác lập và công nhận trước đây cho bà. Cụ thể là hình thể thửa đất 5b trong bản đồ địa chính 299 và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho cha bà.

Việc lấy ý kiến của người dân chỉ là nguồn để xem xét, kết hợp dựa trên chứng cứ pháp lý để giải quyết toàn diện, chứ không thể chỉ họp dân mà hoàn toàn bỏ hết nhưng chứng cứ pháp lý. Các cơ quan quản lý đất đai cho rằng phần đất ao bà yêu cầu được cấp đổi thửa là kênh thủy lợi do Nhà nước quản lý nên không cấp đổi cho bà. Bà không đồng ý, nhưng phía cán bộ cũng không có chứng cứ chứng minh thửa đất ao 5b là kênh thủy lợi, như vậy là hoàn toàn phủ nhận và xác định những căn cứ pháp lý trong bản đồ địa chính 299 và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà Ủy ban nhân dân huyện Lấp V đã cấp cho bà.

Sáu là: Trong biên bản làm việc ngày 01/9/2020, Tổ công tác gồm có các thành phần tham dự như trong biên bản, đã xác minh và ghi nhận theo hiện trạng.

Phần đất thửa 5b, cha bà đào thành mương để dẫn nước qua bên kia đường tưới tiêu ruộng đất của cha bà. Bề ngang con mương chừng 02m, dài khoảng 40m, con mương nằm giữa, 02 bên bờ còn là đất của cha bà. Lúc đầu là đặt ống

bọng dừa, sau khi dừa mục thì thay bằng ống bọng sắt. Đến khi Nhà nước làm lộ ĐT852 thì Nhà nước đặt thành ống xi măng kiên cố đến nay. Từ ống bọng này dẫn nước đi thẳng qua bên kia đường là thửa 519 của cha bà. Thực tế, phần con mương mà Nhà nước cho rằng thủy lợi bên kia đường là thửa đất số 519 của bà trực tiếp sử dụng từ xưa đến nay, con mương này do cha bà đào để tưới tiêu cho phần đất còn lại xung quanh của cha bà, đó là thửa 525 và 717. Đất ông Lê Hoài Phong có đường nước riêng, đất bà Trương Thị Thanh Tuyền, ông Lê Thái Thanh, ông Nguyễn Văn Phước cũng có đường nước khác. Vì trước giải phóng đều làm lúa một vụ, qua giải phóng đất ai nấy đào mương trên đất của mình để xài riêng. Nhưng khi ông Phước, ông Thanh lên bờ thì bà cho đi nhờ đường nước của bà (việc này có biên bản lấy lời khai của Tòa án đang giải quyết tranh chấp thửa 519 của bà với bà Tho, có lấy lời khai của ông Phong, ông Thanh, em ông Phước kèm theo). Con mương này cũng chỉ chạy hết đất của thửa 519. Nếu là thủy lợi thì phải từ đầu đến cuối, thông từ đầu này đến cuối. Bà yêu cầu thửa 5b (vì đất này bà đã được cấp loại đất ao) và thửa 519 thực tế bà quản lý sử dụng, đồng thời, cả hai thửa theo bản đồ 299 đều thể hiện là đất cấp cho dân, không phải là thủy lợi.

Năm 2008, Nhà nước làm đường ĐT 852, các thửa đất của bà phía giáp lộ hiện trạng đều là mương, ao. Nhưng hồ sơ bà nhận tiền bồi thường đều là đất thổ và vườn, trong đó có thửa 5b. Chứ không phải đất thủy lợi.

Khi bà nộp hồ sơ xin cấp đổi thửa đất số 5b, thì Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Lập V trả lời cho bà bằng Công văn số: 1284/CNHLVO ngày 21/9/2020 ghi nhận: *“Tuy nhiên, qua lấy ý kiến các cơ quan quản lý nhà nước và các hộ dân trong khu vực sử dụng đất chịu ảnh hưởng từ nguồn nước kênh thủy lợi nêu trên thì kênh thủy lợi này đã hình thành từ trước đến nay (cách thời điểm này khoảng 50 năm đến 60 năm về trước) để phục vụ tưới tiêu cho sản xuất nông nghiệp và hệ thống bản đồ địa chính chính quy đã thể hiện kênh thủy lợi (thửa đất số 55, tờ bản đồ số 40)”*.

Nhưng thực tế hiện nay không có hộ dân nào có nhu cầu sử dụng đường nước này, mà chỉ có bà sử dụng để canh tác các thửa đất ruộng phía sau.

Như vậy, việc các cơ quan quản lý đất đai cho rằng: *“lấy ý kiến các cơ quan quản lý Nhà nước và các hộ dân trong khu vực sử dụng đất chịu ảnh hưởng từ nguồn nước kênh thủy lợi nêu trên”* là hoàn toàn không đúng sự thật và chứng cứ pháp lý.

Nay bà yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp giải quyết các vấn đề sau:

- Hủy Công văn số: 1284/CNHLVO ngày 21/9/2020 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Lập V, tỉnh Đồng Tháp.

- Hủy Quyết định số: 325/QĐ-VPĐKĐĐ ngày 15/12/2020 của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Tháp.

- Hủy Quyết định số: 272/QĐ-STNMT ngày 29/3/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp.

*Tại Văn bản ý kiến số 322/STNMT-TTr ngày 25/01/2022, số 2163/STNMT-VPĐKĐĐ ngày 15/6/2022 của người bị kiện Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đ trình bày:*

Ngày 11 tháng 9 năm 1995, Ủy ban nhân dân huyện Lấp V cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Huỳnh Kim C tổng diện tích 8.468m<sup>2</sup> gồm; thửa 5a diện tích 300m<sup>2</sup> đất thổ và 290m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm, thửa 5b diện tích 193m<sup>2</sup> đất ao, thửa 5c diện tích 2.455m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm, thửa 5d diện tích 933m<sup>2</sup> đất màu thuộc tờ bản đồ số 5a; thửa 525 diện tích 1.715m<sup>2</sup> đất lúa, thửa 717 diện tích 2.582m<sup>2</sup> đất lúa thuộc tờ bản đồ số 5, tọa lạc xã Long Hưng B (theo hệ thống bản đồ 299).

Ngày 15 tháng 6 năm 2020, bà Huỳnh Kim C xác lập hồ sơ cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo hệ thống bản đồ địa chính chính quy, tại các thửa đất sau:

- Thửa đất số 5a, tờ bản đồ số 5a, diện tích 590m<sup>2</sup>, loại đất (300m<sup>2</sup> đất ở, 290m<sup>2</sup> đất Vườn).
- Thửa đất số 5b, tờ bản đồ số 5a, diện tích 193m<sup>2</sup>, loại đất Ao.
- Thửa đất số 5c, tờ bản đồ số 5a, diện tích 2.455m<sup>2</sup>, loại đất Vườn.
- Thửa đất số 5d, tờ bản đồ số 5a, diện tích 933m<sup>2</sup>, loại đất ĐRM.

Qua khảo sát hiện trạng thực tế bà C yêu cầu cấp đổi các thửa 5a, 5b, 5c, 5d và một phần đất thủy lợi (mương dẫn nước tưới tiêu sản xuất nông nghiệp của các hộ dân) thuộc một phần thửa số 55, tờ bản đồ số 40 do bà C cho rằng một phần đất thủy lợi là thuộc thửa 5b diện tích 193m<sup>2</sup> đất ao đã cấp cho bà C.

Ngày 21/9/2020, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Lấp V ban hành Công văn số 1284/CNHLVO về việc trả hồ sơ cho hộ bà Huỳnh Kim C do bà C yêu cầu cấp đổi thửa 5a, 5b, 5c, 5d, tờ bản đồ số 5a thành thửa đất số 106, tờ bản đồ số 40 và một phần diện tích theo hiện trạng là kênh thủy lợi (theo bản đồ địa chính chính quy thuộc thửa số 55, tờ bản đồ số 40) là không đủ điều kiện giải quyết theo quy định.

Bà Huỳnh Kim C không thống nhất có đơn khiếu nại Công văn số 1284/CNHLVO ngày 21/9/2020 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Lấp V.

Ngày 15/12/2020, Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai ban hành Quyết định số 325/QĐ-VPĐKĐĐ giải quyết giữ nguyên Công văn số 1284/CNHLVO ngày 21/9/2020 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Lấp V. Bà Huỳnh Kim C tiếp tục khiếu nại.

Ngày 29/3/2021, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Quyết định số 272/QĐ-STNMT giải quyết giữ nguyên Quyết định số 325/QĐ-VPĐKĐĐ ngày 15/12/2020 của Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai.

Nay bà Huỳnh Kim C tiếp tục khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp hủy Quyết định số 272/QĐ-STNMT ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường là không phù hợp vì:

Căn cứ Điều 163 Luật đất đai 2013 quy định đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối và mặt nước chuyên dùng được Nhà nước quản lý và sử dụng theo quy định.

Căn cứ khoản 5 Điều 19 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định các trường hợp không cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với người đang sử dụng đất không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp giữ nguyên Quyết định số 272/QĐ-STNMT ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

*Tại Văn bản ý kiến số 817/VPĐKĐĐ-TTXMĐ ngày 14/12/2021 của người bị kiện Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đ trình bày:*

Ngày 11 tháng 9 năm 1995, Ủy ban nhân dân huyện Lấp Vò cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Huỳnh Kim C tổng diện tích 8.468m<sup>2</sup> (gồm: thửa đất số 5a, diện tích 590m<sup>2</sup>, loại đất (300m<sup>2</sup> đất Ở và 290m<sup>2</sup> đất Vườn); thửa đất số 5b, diện tích 193m<sup>2</sup>, loại đất Ao; thửa đất số 5c, diện tích 2.455m<sup>2</sup>, loại đất Vườn; thửa đất số 5d, diện tích 933m<sup>2</sup>, loại đất ĐRM cùng tờ bản đồ số 5a; thửa đất số 525, diện tích 1.715m<sup>2</sup>, loại đất Lúa, thửa đất số 717, diện tích 2.582m<sup>2</sup>, loại đất Lúa cùng tờ bản đồ số 5, đất tọa lạc xã Long Hưng B (theo hệ thống bản đồ 299).

Do Bản đồ 299 tỷ lệ 1/5000 (kích thước kênh thủy lợi nhỏ) nên không thể hiện vị trí kênh thủy lợi trên bản đồ.

Ngày 15 tháng 6 năm 2020, bà Huỳnh Kim C xác lập hồ sơ cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo hệ thống bản đồ địa chính chính quy, tại các thửa đất sau:

- Thửa đất số 5a, tờ bản đồ số 5a, diện tích 590m<sup>2</sup>, loại đất (300m<sup>2</sup> đất Ở, 290m<sup>2</sup> đất Vườn).
- Thửa đất số 5b, tờ bản đồ số 5a, diện tích 193m<sup>2</sup>, loại đất Ao.
- Thửa đất số 5c, tờ bản đồ số 5a, diện tích 2.455m<sup>2</sup>, loại đất Vườn.
- Thửa đất số 5d, tờ bản đồ số 5a, diện tích 933m<sup>2</sup>, loại đất ĐRM.

Qua khảo sát hiện trạng thực tế bà C yêu cầu cấp đổi các thửa 5a, 5b, 5c, 5d và một phần đất thủy lợi do Nhà nước quản lý (mương dẫn nước tưới tiêu sản xuất nông nghiệp của các hộ dân) thuộc một phần thửa số 55, tờ bản đồ số 40 do bà C cho rằng một phần đất thủy lợi là thuộc thửa 5b diện tích 193m<sup>2</sup> đất ao đã cấp cho bà C.

Ngày 21/9/2020, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Lấp V ban hành Công văn số 1284/CNHLVO về việc trả hồ sơ cho hộ bà Huỳnh Kim C vì các thửa 5a, 5b, 5c, 5d, tờ bản đồ số 5a tương ứng với thửa đất số 106, tờ bản đồ số 40, nhưng bà C yêu cầu đo đạc cấp thêm một phần diện tích theo hiện trạng là kênh thủy lợi (theo bản đồ địa chính chính quy thuộc thửa số 55, tờ bản đồ số 40) nên không đủ điều kiện giải quyết theo quy định.

Bà Huỳnh Kim C không thống nhất và có đơn khiếu nại nội dung Công văn số 1284/CNHLVO ngày 21/9/2020 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Lấp V.

Ngày 15/12/2020, Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai ban hành Quyết định số 325/QĐ-VPĐKĐĐ giải quyết giữ nguyên Công văn số 1284/CNHLVO ngày 21/9/2020 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Lấp V.

Việc chỉnh lý thu hồi đất theo Bản án hoặc Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện do Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất ( nay là Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai) thực hiện theo thẩm quyền. Trình tự, thủ tục thực hiện hồ sơ cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở gắn liền với đất được thực hiện theo Điều 76 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai.

Nay, bà Huỳnh Kim C khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp hủy Quyết định số 325/QĐ-VPĐKĐĐ ngày 15 tháng 12 năm 2020 của Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai là không phù hợp với quy định tại Điều 163 Luật đất đai năm 2013 và khoản 5 Điều 19 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai.

Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp giải quyết giữ nguyên Quyết định số 325/QĐ-VPĐKĐĐ ngày 15 tháng 12 năm 2020 của Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai.

*Tại Văn bản ý kiến số 2006/CNHLVO ngày 10/12/2021, số 216/CNHLVO ngày 28/01/2022 của người bị kiện Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Lấp V trình bày:*

Ngày 11 tháng 9 năm 1995, Ủy ban nhân dân huyện Lấp V cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Huỳnh Kim C tổng diện tích 8.468m<sup>2</sup> (gồm: thửa đất số 5a diện tích 30m<sup>2</sup>, loại đất thổ và 290m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm, thửa 5b diện tích 193m<sup>2</sup> đất ao, thửa 5c diện tích 2.455m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm, thửa 5d diện tích 933m<sup>2</sup> đất màu thuộc tờ bản đồ số 5a; thửa 525 diện tích 1.715m<sup>2</sup> đất lúa, thửa 717 diện tích 2.582m<sup>2</sup> đất lúa thuộc tờ bản đồ số 5, tọa lạc xã Long Hưng B (theo hệ thống bản đồ 299)).

Ngày 15 tháng 6 năm 2020, bà Huỳnh Kim C xác lập hồ sơ cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo hệ thống bản đồ địa chính chính quy, tại các thửa đất sau:

- Thửa đất số 5a, tờ bản đồ số 5a, diện tích 590m<sup>2</sup>, loại đất (300m<sup>2</sup> đất ở, 290m<sup>2</sup> đất Vườn).

- Thửa đất số 5b, tờ bản đồ số 5a, diện tích 193m<sup>2</sup>, loại đất Ao.
- Thửa đất số 5c, tờ bản đồ số 5a, diện tích 2.455m<sup>2</sup>, loại đất Vườn.
- Thửa đất số 5d, tờ bản đồ số 5a, diện tích 933m<sup>2</sup>, loại đất ĐRM.

Qua khảo sát hiện trạng thực tế bà C yêu cầu cấp đổi các thửa 5a, 5b, 5c, 5d và một phần đất thủy lợi do Nhà nước quản lý (*mương dẫn nước tưới tiêu sản xuất nông nghiệp của các hộ dân*) thuộc một phần thửa số 55, tờ bản đồ số 40 do bà C cho rằng một phần đất thủy lợi là thuộc thửa 5b diện tích 193m<sup>2</sup> đất ao đã cấp cho bà C.

Ngày 21/9/2020, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Lập V ban hành Công văn số 1284/CNHLVO về việc trả hồ sơ cho hộ bà Huỳnh Kim C vì các thửa 5a, 5b, 5c, 5d, tờ bản đồ số 5a tương ứng với thửa đất số 106, tờ bản đồ số 40, nhưng bà C yêu cầu đo đạc cấp thêm một phần diện tích theo hiện trạng là kênh thủy lợi (*theo bản đồ địa chính chính quy thuộc thửa số 55, tờ bản đồ số 40*) nên không đủ điều kiện giải quyết theo quy định.

Bà Huỳnh Kim C không thống nhất và có đơn khiếu nại nội dung Công văn số 1284/CNHLVO ngày 21/9/2020 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Lập V.

Ngày 15/12/2020, Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai ban hành Quyết định số 325/QĐ-VPĐKĐĐ giải quyết giữ nguyên Công văn số 1284/CNHLVO ngày 21/9/2020 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Lập V.

Ngày 29/3/2021, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Quyết định số 272/QĐ-STNMT về việc giải quyết khiếu nại của bà Huỳnh Kim C (lần 2) giữ nguyên Quyết định số 325/QĐ-VPĐKĐĐ ngày 15/12/2020 của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Tháp.

Đối với hồ sơ xin cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của hộ bà C, Chi nhánh đã chuyển trả hồ sơ do không đủ điều kiện giải quyết kèm theo Công văn số 1284/CNHLVO ngày 21/9/2020. Giấy chứng nhận quyền sử dụng cấp cho hộ bà C vào ngày 11/9/1995 thuộc các thửa 5a, 5b, 5c, 5d là được cấp theo hệ thống bản đồ giải thửa 299, không có đo đạc hiện trạng khu đất nên Chi nhánh không có sơ đồ đo đạc hiện trạng khu đất để cung cấp cho Tòa án. Đối với biên bản lấy ý kiến của cơ quan quản lý Nhà nước và các hộ dân trong khu vực sử dụng từ nguồn nước kênh thủy lợi do Ủy ban nhân dân xã Long Hưng B quản lý lưu giữ. Bản đồ giải thửa 299, tờ bản đồ số 5a xã Long Hưng B (tỷ lệ:1/5000) không thể hiện kênh thủy lợi thuộc tờ bản đồ số 40, thửa số 55. Qua kiểm tra Sổ địa chính đang quản lý và giấy chứng nhận quyền sử dụng đã được cấp cho hộ bà C không thể hiện nội dung chỉnh lý biến động do thu hồi đất thực hiện dự án ĐT852.

Nay, bà Huỳnh Kim C khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp hủy Công văn số 1284/CNHLVO ngày 21/9/2020 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Lập V; Quyết định số 325/QĐ-VPĐKĐĐ ngày 15 tháng 12 năm 2020 của Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai; Quyết định số 272/QĐ-

STNMT ngày 29/3/2021 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường là không phù hợp với quy định tại Điều 163 Luật đất đai năm 2013 và khoản 5 Điều 19 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Lấp Vò kính đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp giải quyết giữ nguyên Công văn số 1284/CNHLVO ngày 21/9/2020 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Lấp Vò.

*Tại văn bản ghi ý kiến số 63/UBND-NC ngày 01/6/2022 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ủy ban nhân dân huyện Lấp Vò trình bày:* Qua kiểm tra về trình tự cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Huỳnh Văn H và bà Huỳnh Kim C ghi nhận: Ngày 11 tháng 5 năm 1992, ông Huỳnh được Ủy ban nhân dân huyện Lấp Vò cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với tổng diện tích 8.468m<sup>2</sup> trong đó thửa đất số 5a, diện tích 590m<sup>2</sup>; thửa đất số 5b, diện tích 193m<sup>2</sup>; thửa đất số 5c, diện tích 2.455m<sup>2</sup>; thửa đất số 5d, diện tích 933m<sup>2</sup> cùng tờ bản đồ số 5a; thửa đất số 525, diện tích 1.715m<sup>2</sup>, loại đất Lúa, thửa đất số 717, diện tích 2.582m<sup>2</sup> cùng tờ bản đồ số 5. Giấy chứng nhận quyền sử dụng số A571579, sổ vào sổ 15687. Năm 1997, ông Huỳnh làm thủ tục chuyển nhượng cho bà C hết diện tích ghi trên giấy. Ngày 25/8/1997 được Ủy ban nhân dân huyện Lấp Vò ban hành Quyết định số 1259/QĐ.UB thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Huỳnh chuyển giao cho bà C theo nội dung đã lập trong hợp đồng.

Đến ngày 11/9/1997, Ủy ban nhân dân huyện Lấp Vò cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Huỳnh Kim C tổng diện tích 8.468m<sup>2</sup> (gồm: thửa đất số 5a, diện tích 590m<sup>2</sup>, thửa đất số 5b, diện tích 193m<sup>2</sup>, thửa đất số 5c, diện tích 2.455m<sup>2</sup>, thửa đất số 5d, diện tích 933m<sup>2</sup> cùng tờ bản đồ số 5a. Giấy chứng nhận quyền sử dụng số A556887, sổ vào sổ 20807. Về trình tự thủ tục cấp giấy đảm bảo đúng theo quy định tại thời điểm cấp.

Bác Cúc yêu cầu cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại các thửa 5a, 5b, 5c, 5d và cho rằng thửa 5b là phần ao thủy lợi. Theo sơ đồ đo đạc hiện trạng khu đất đất mương thủy lợi do Ủy ban nhân dân xã quản lý. Bà C bị thu hồi thực hiện dự án đường ĐT 852 xã Long Hưng B năm 2008 theo Quyết định thu hồi số 551/QĐ-UBND.NĐ ngày 12/5/2008 diện tích 299,7m<sup>2</sup> trong đó đất ở nông thôn 100m<sup>2</sup>, đất trồng cây lâu năm 199,7m<sup>2</sup> thửa 5a, 5b. Theo sổ địa chính quản lý chưa chỉnh lý biến động giảm diện tích.

*Tại văn bản ghi ý kiến số 66/UBND-HC ngày 28/4/2022 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ủy ban nhân dân xã Long Hưng B, huyện Lấp Vò trình bày:*

Qua tham khảo ý kiến nhân dân trong khu vực vào ngày 16/7/2020, kênh thủy lợi hình thành cách đây 50 năm, hiện Nhà nước đang quản lý, điểm đầu kênh Xáng Lấp Vò - Sa Đéc đến điểm cuối giáp đường Tỉnh lộ 852, trên đoạn kênh thủy lợi này có 05 hộ dân sử dụng nguồn nước kênh phục vụ sinh hoạt gia đình và nổi ngang Tỉnh lộ 852 Nhà nước có đặt cống phi 100 để dẫn nước phục vụ tưới tiêu khoảng 4,5 héc ta đất nông nghiệp của 07 hộ dân trong khu vực.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đ cho rằng: Theo bản đồ 299 tỷ lệ rất nhỏ 1/5000 nên không thể thể hiện mương thủy lợi trên bản đồ, mặt khác ranh đất của bà C trên bản đồ 299 là một đường thẳng, trong khi yêu cầu của bà C là đường gấp khúc không phù hợp với bản đồ. Nên không có căn cứ cấp đổi theo yêu cầu của bà C.

**Tại Bản án số 21/2022/HC-ST ngày 04 tháng 8 năm 2022, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:**

*Căn cứ vào quy định tại Điều 30, Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116, khoản 1 Điều 158, Điều 193, khoản 1 Điều 348 Luật tổ tụng hành chính 2015;*

*Căn cứ vào quy định tại Điều 163 Luật đất đai;*

*Căn cứ vào quy định tại Điều 19, khoản 2 Điều 20, Điều 27, 29, 30, 31, 36, 38, 39, 40 Luật khiếu nại 2011;*

*Căn cứ vào quy định tại điểm c khoản 5 Điều 60, khoản 2 Điều 76 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết một số điều của Luật đất đai;*

*Căn cứ vào quy định tại các Điều 5, 6, 7, 8, 9, 11, 14, 18, 21 Thông tư số: 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ về Quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính;*

*Căn cứ vào quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

*Tuyên xử:*

*Bác khởi kiện của bà Huỳnh Kim C đối với yêu cầu hủy Văn bản số 1284/CNHLVO ngày 21/9/2020 của Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Lấp V, Quyết định số 325/QĐ-VPĐKĐĐ ngày 15/12/2020 giải quyết khiếu nại lần đầu của Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đ, Quyết định số 272/QĐ-STNMT ngày 29/3/2021 giải quyết khiếu nại lần hai của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đ*

*Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.*

*Ngày 16 tháng 8 năm 2022 người khởi kiện bà Huỳnh Kim C kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.*

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

*Bà Huỳnh Kim C giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị sửa toàn bộ bản án sơ thẩm, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà.*

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện xác định ranh đất không đúng hiện trạng bản đồ 299 do bản đồ 299 vẽ bằng tay nên không chính xác. Bản đồ 299 xác định ranh là thẳng không đúng. Tòa án sơ thẩm nhận định đây là kênh thủy lợi không phải thửa 5b nhưng không xác định thửa 5b ở đâu là thiếu sót, tại bản đồ 299 cũng không thể hiện kênh thủy lợi. Ủy ban không xác định được kênh là do nhà nước đào hay dân đào. Việc họp dân lấy ý kiến đề

xác minh nguồn gốc hiện trạng vị trí đất thiếu khách quan. Họ chỉ xác định kênh thủy lợi có nguồn gốc 50 năm nhưng không làm rõ ai là người đào.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử phúc thẩm vụ án theo quy định của Luật tố tụng hành chính. Về nội dung: Án sơ thẩm xét xử là có căn cứ và đúng pháp luật. Người khởi kiện kháng cáo không cung cấp được tài liệu mới chứng minh đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

Đơn kháng cáo của người khởi kiện nộp trong thời hạn quy định của pháp luật nên hợp lệ.

Về đối tượng khởi kiện, thẩm quyền và thời hiệu khởi kiện: Cấp sơ thẩm đã xác định đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tố tụng hành chính.

#### **[2] Xét kháng cáo của người khởi kiện:**

Bà C được Ủy ban nhân dân huyện Lập V cấp giấy CNQSDĐ ngày 11/9/1995 do được chuyển quyền sử dụng từ cha là Huỳnh Văn H tại các thửa 5a, 5b, 5c, 5d tờ bản đồ số 5a diện tích là 4.171m<sup>2</sup>. Ngày 21/5/2008, Ủy ban nhân dân huyện Lập V đã ban hành Quyết định số 551/QĐ-UBND.NĐ thu hồi 299,7m<sup>2</sup> (trong đó 100m<sup>2</sup> đất ở nông thôn, 199,7m<sup>2</sup> đất vườn) tại thửa 5a, 5b của bà Huỳnh Kim C để thực hiện dự án đường ĐT 852. Bản án phúc thẩm số 323/2018/DS-PT ngày 14/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp giải quyết tranh chấp giữa bà Huỳnh Kim Thoa với bà Huỳnh Kim C đã tuyên giao cho bà Thoa 40,7m<sup>2</sup> thuộc một phần thửa 5a, tờ bản đồ số 5a.

Theo Trích sao bản đồ địa chính 299 (BL số 141) thì phần đất của bà C có cạnh tại thửa 5b, 5c là một đường thẳng. Theo sơ đồ đo đạc thực tế ngày 19/7/2022 thì phần đất của bà C có cạnh giáp với bà Tho, ông Sum giới hạn bằng các trụ đá, trụ sắt M1, M2, M3, M4 do Thi hành án xác định thi hành Bản án số 323. Ranh thu hồi đất bằng Quyết định số 551 cũng được giới hạn bằng các vị trí từ M1 xây bó nền, M9 trụ bê tông. Phần giáp ranh với đất của ông Nha được giới hạn bằng các mốc M5 xây bó nền, M7 trụ đá, M8, M9 trụ bê tông. Các vị trí trên đều là một đường thẳng phù hợp với Bản đồ địa chính 299.

Đối với phần đất 181,7m<sup>2</sup> qua sơ đồ đo đạc thể hiện nằm trên vị trí phần kênh thủy lợi theo bản đồ địa chính chính quy là thuộc thửa 55. Ngày 16/7/2020, Ủy ban nhân dân xã Long Hưng B đã họp dân lấy ý kiến để xác định nguồn gốc nương thủy lợi tiếp giáp đất bà C thì xác định nương này có trên 50 năm bắt đầu từ kênh Xáng Lập Vò – Sa Đéc đến điểm cuối giáp đường tỉnh lộ 852 và đang có 05 hộ dân đang sử dụng nguồn nước kênh để phục vụ sinh hoạt, đồng

thời Nhà nước đã đặt công phi 100 nôi ngang lộ để dẫn nước phục vụ cho 4,5 hecta đất sản xuất của 07 hộ dân.

Như vậy, căn cứ vào Trích lục bản đồ địa chính 299, bản đồ địa chính chính quy (BL 140) và sơ đồ đo đạc thực tế ngày 19/7/2022 thì phần đất 181,7m<sup>2</sup> mà bà C yêu cầu cấp đổi không phải là vị trí của thửa 5b mà là kênh thủy lợi đang có nhiều hộ dân đang sử dụng do Ủy ban nhân dân xã Long Hưng B quản lý.

Cho nên, việc Giám đốc Chi nhánh VP ĐKĐĐ huyện Lấp Vò ban hành Văn bản số 1284 trả lại hồ sơ xin cấp đổi Giấy CN QSDĐ, Giám đốc VP ĐKĐĐ ban hành Quyết định số 325, Giám đốc Sở TN&MT ban hành Quyết định số 272, giữ nguyên việc trả lại hồ sơ xin cấp đổi Giấy CN QSDĐ của bà C là đúng với quy định tại Điều 163 Luật đất đai 2013 là đúng quy định.

Tòa án sơ thẩm bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà C là có cơ sở. Bà C kháng cáo nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ mới nên không có cơ sở chấp nhận. Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất quan điểm của đại diện Viện kiểm sát không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí phúc thẩm: Bà Huỳnh Kim C là người cao tuổi nên được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

I. Áp dụng khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính:

- Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện bà Huỳnh Kim C
- Giữ nguyên quyết định Bản án hành chính sơ thẩm:

Căn cứ vào quy định tại Điều 30, Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116, khoản 1 Điều 158, Điều 193, khoản 1 Điều 348 Luật tổ tụng hành chính 2015;

Căn cứ vào quy định tại Điều 163 Luật đất đai;

Căn cứ vào quy định tại Điều 19, khoản 2 Điều 20, Điều 27, 29, 30, 31, 36, 38, 39, 40 Luật khiếu nại 2011;

Căn cứ vào quy định tại điểm c khoản 5 Điều 60, khoản 2 Điều 76 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ vào quy định tại các Điều 5, 6, 7, 8, 9, 11, 14, 18, 21 Thông tư số: 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ về Quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính;

Căn cứ vào quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Bác khởi kiện của bà Huỳnh Kim C đối với yêu cầu hủy Văn bản số 1284/CNHLVO ngày 21/9/2020 của Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Lấp V, Quyết định số 325/QĐ-VPĐKĐĐ ngày 15/12/2020 giải quyết khiếu nại lần đầu của Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đ, Quyết định số 272/QĐ-STNMT ngày 29/3/2021 giải quyết khiếu nại lần hai của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đ.

II. Về án phí hành chính: Bà Huỳnh Kim C được miễn nộp án phí hành chính sơ thẩm và phúc thẩm.

Bản án có hiệu lực kể từ ngày tuyên án

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Cục THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Dương sự ;
- Lưu: HS, VP. (17)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Huyền Vân**